TAND HUYỆN VĂN BÀN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày 17/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI.

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Triệu Vĩnh Thái.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đàm Sông Hương.
2. Ông Vàng A Xà.

Thư ký phiên toà: Bà Lự Thị Như Quỳnh - Thư ký toà án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên toà: Ông Đỗ Thụy Khuê - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2022/ TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Giàng Thị D, sinh ngày 04/01/1978, tại huyện V, tỉnh L.

Nơi cư trú: Thôn G, xã N, huyện V, tỉnh L.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không.

Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Giàng A X (đã chết); con bà: Vàng Thị L (đã chết).

Chồng: Phà A D, sinh năm 1979; bị cáo có 04 người con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2006. Đều trú tại xã N, huyệnV, tỉnh L.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2022 đến nay tại nhà Tạm giữ Công an huyện Văn Bàn - Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Lương Thị C, sinh năm 1991 - Trợ giúp viên, trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L - Có mặt.

* Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Thào A N, sinh năm 1985.

Cán bộ Bệnh viện đa khoa huyện V, tỉnh L - Có mặt.

* *Người làm chứng*: Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1972 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn K, xã D, huyện V, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28/10/2022, Đội điều tra tổng

hợp Công an huyện Văn Bàn nhận được tin báo tại nhà Giàng Thị D, ở thôn G, xã N, huyện V có biểu hiện phạm tội về ma túy nên đã triển khai lực lượng đến kiểm tra. Khi đến nhà thì phát hiện Giàng Thị D đang có hành vi bán ma túy cho Hoàng Văn T - sinh năm 1972, trú tại thôn K, xã D, huyện V. Quá trình bắt quả tang, T đã lấy từ trong túi áo ngực bên trái đang mặc ra 02 gói nilon màu xanh, buộc chỉ màu hồng bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp và khai nhận là ma túy vừa mua của D với giá 100.000 đồng. Giàng Thị D tự giác lấy từ trong túi giả da màu đen có quai đeo, một mặt túi có thêu họa tiết nhiều màu sắc đang đeo ngang hông ra 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng giao nộp và khai nhận là tiền vừa bán ma túy cho T. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Giàng Thị D phát hiện và thu giữ trong túi áo khoác bên phải treo ở móc quần áo phía cuối giường ngủ 01 gói nilon màu xanh bên trong có 23 gói nilon màu xanh, buộc chỉ màu cam tất cả các gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, Giàng Thị D khai nhận: Khoảng cuối tháng 09/2022, D gặp và mua của một người đàn ông không quen biết ở thôn G, xã N, huyện V 01 gói ma túy Heroine với giá 1.000.000 đồng. D mang về nhà chia tách số ma túy mua được thành 25 gói nhỏ, gói lại bằng nilon màu xanh (trong đó có 02 gói buộc bằng chỉ màu hồng, 23 gói buộc bằng chỉ màu cam), mục đích là để bán kiếm lời. Đến ngày 28/10/2022, D đang bán ma túy cho Hoàng Văn T thì bị bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 275/KL-GĐMT ngày 01/11/20222 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,07 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Hoàng Văn T và 2,54 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Giàng Thị D gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

* Tại bản Cáo trạng số: 66/CT-VKS ngày 18/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, quyết định truy tố bị cáo Giàng Thị D ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Văn Bàn đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng Thị D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- *Về hình phạt:* + Hình phạt chính: Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Giàng Thị D từ 04 năm 03 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù. + Hình phạt bổ sung: Không.

- *Về vật chứng:* Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 2,38 gam Heroine còn lại sau giám định cùng các niêm phong cũ và 01 túi giả da mầu đen có quai đeo. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 100.000đ tiền do phạm tội mà có đã thu giữ của bị cáo Giàng Thị D.

* Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo Giàng Thị D từ 04 năm tù đến 04 năm 03 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo. Vì bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật có phần hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải; sống bằng nghề trồng trọt, gia đình thuộc diện hộ nghèo của xã, không có tài sản riêng gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáokhông có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Tại phiên tòa bị cáo Giàng Thị D khai nhận: Do hám lời nên khoảng cuối tháng 09/2022, bị cáo gặp và mua của một người đàn ông không quen biết ở thôn G, xã N, huyện V 01 gói Heroine có khối lượng 2,61 gam với giá 1.000.000đ. Bị cáo mang về nhà chia tách số Heroine mua được thành 25 gói nhỏ, mục đích để bán kiếm lời. Đến ngày 28/10/2022, bị cáo đang bán ma túy cho Hoàng Văn T thì bị bắt quả tang.

Như vậy lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở xác định: bị cáo Giàng Thị D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo như sau: Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo biết rõ ma túy là độc dược nguy hiểm, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là người vợ, người mẹ trong gia đình nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, không làm gương cho con cái noi theo mà bán ma túy kiếm lời bất chính. Vì vậy cần phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo; sống bằng nghề trồng trọt. Gia đình thuộc diện hộ nghèo của xã. Nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về vật chứng: 2,54 gam Heroine thu giữ của Giàng Thị D; 0,07 gam Heroine thu giữ của Hoàng Văn T, Cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,19 gam Heroine thu giữ của bị cáo D, 0,04 gam Heroine thu giữ của Hoàng Văn T còn lại 2,38 gam cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 100.000đ tiền bị cáo D bán ma túy mà có cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Đối với 01 túi màu đen có quai đeo bị cáo dùng để cất tiền bán ma túy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí vụ án theo quy định pháp luật.

[7] Về các tình tiết khác của vụ án: - Đối với Hoàng Văn T ngày 28/10/2022 đã mua 0,07 gam Heroine của Giàng Thị D mục đích để sử dụng. Khối lượng ma túy chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Văn Bàn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Giàng Thị D cuối tháng 9/2022. Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Giàng Thị D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng Thị D 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/10/2022 ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

* Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 2,38 gam Heroine còn lại sau giám định và các niêm phong cũ; 01 (một) túi giả da mầu đen có quai đeo.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 100.000đ (một trăm nghìn đồng) tiền do phạm tội mà có đã thu giữ của bị cáo Giàng Thị D. (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 21/11/2022.)

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Giàng Thị D phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND Tỉnh(01);
- VKSND tỉnh(01);
- Sở Tư pháp (01);
- VKSND huyện(01)
- Công an huyện(02);
- Bị cáo(01);
- THAHS, THADS;
- Lưu HS, Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Vĩnh Thái